

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày: 05-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Quang Kim Cúc - Nghề nghiệp: Nguyên là giáo viên, nguyên Phó Phòng GD-ĐT huyện Lai Vung, hiện đã về hưu.

Ông Nguyễn Phát Triển - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Chúc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 227/2021/HSST-QĐ, ngày 07 tháng 9 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 255/2021/HSST-QĐ, ngày 24 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 279/2021/HSST-QĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Ngô Phạm Thanh T, sinh năm: 1993, tại Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P Đ, xã H T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L và bà Phạm Thị Mỹ Q; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại: ấp P Đ, xã H T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***- Bị hại:***

Phạm Nguyễn Băng T - sinh ngày: 07/01/2008. (có mặt); Nơi cư trú: 01A/HT, ấp H T, xã T D, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại (Phạm Nguyễn Băng T):***

1. Phạm Minh T - sinh năm: 1970. (cha ruột bị hại) (vắng mặt)
2. Nguyễn Thanh V - sinh năm: 1968. (mẹ ruột bị hại) (có mặt)

Cùng nơi cư trú: 01A/HT, ấp H T, xã T D, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Trương Thị Kiều Oanh: Trợ giúp viên pháp lý: Ông Hà Văn N - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp, Chi nhánh số 1. (có mặt)

Địa chỉ: 466 đường Nguyễn Sinh S, K 5, P 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Ngô Đình V - sinh năm: 1994. (vắng mặt); Nơi cư trú: ấp H T, xã X H, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

2. Nguyễn Lê Hồng Â - sinh năm: 1997. (vắng mặt); Nơi cư trú: 245/87/21, đường Nguyễn T, phường Nguyễn Cư T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Phạm Nguyễn Cát T - sinh năm: 1997. (vắng mặt); Nơi cư trú: 01A/HT, ấp H T, xã T D, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2021, Ngô Phạm Thanh T và Ngô Đình V đi xe mô tô từ nhà của T ở xã H T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đến nhà ông Phạm Minh Th (cậu ruột của T) ở ấp H T, xã T D, huyện Lai Vung chơi. Đến khoảng 22 giờ thì T và V đến nhà ông Minh T, tại đây ông Minh T, T, V, Phạm Nguyễn Cát T (con gái ông T) và Nguyễn Lê Hồng Â (bạn của T) cùng nhau uống bia, Phạm Nguyễn Băng T ngồi gần chỗ uống bia, lát sau thì T vô ngủ trước với bà Nguyễn Thanh V (mẹ của T). Cả nhóm cùng nhau uống bia đến khoảng 01 giờ ngày 20/02/2021 thì nghỉ. T và V ngủ ở nhà trước, T và Â ngủ trong phòng, còn ông Minh T ngủ ở nhà sau. Do ngủ không được nên T mở cửa nhà trước ra hàng ba ngồi hút thuốc lá. Lúc này, Băng T đăng nhập tài khoản Facebook của T thì thấy bị mất ảnh đại diện nên T đi ra trước nhà chỗ T đang ngồi để mượn điện thoại của T đăng nhập Facebook của T kiểm tra. Khi T đang cầm điện thoại của T kiểm tra Facebook thì tay phải của T cầm tay trái của T đưa vào dương vật của T (lúc này T đang mặc quần), rồi T tự cởi dây nịch và quần ngoài của T ra và cầm tay trái của T đưa trực tiếp vào dương vật đang cương cứng của T lên xuống 03 lần. Sau đó, T cởi quần, áo của T ra (T không có mặc đồ lót) rồi cho T nằm úp xuống nền nhà, đầu quay ra đường lộ, T nằm lên người T và cầm dương vật đang cương cứng đưa vào âm hộ của T (T thể hiện sự đồng ý nên không có phản kháng) rồi thực hiện hành vi giao cấu được khoảng 05 phút. Bà V thức giấc không thấy Băng T ngủ chung nên ra nói với ông Minh T đi tìm T, ông Minh T từ nhà sau đi ra trước hàng ba thì nhìn thấy T đang giao cấu với Băng T nên la lên: “mày làm gì vậy T” thì T đứng lên mặc quần vào, bà V đi ra lấy mền quần Băng T lại. Sau đó ông Minh T đến Cơ quan Công an tố giác hành vi phạm tội của Ngô Phạm Thanh T.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ các tài sản gồm:

- Tạm giữ của Ngô Phạm Thanh T: 01 cái điện thoại di động hiệu Oppo A71 màu vàng, số IMEI 1: 868499031060770, số IMEI 2: 868499031060762; 01 cái áo sơ mi dài tay, màu xanh có chữ FiLa; 01 cái quần Jean dài màu xanh, có chữ C&O BURBERRY, có dây thắt lưng màu đen có chữ FASHION; 01 cái quần lót màu xám, có chữ XMEN màu đỏ. (Bút lục số 58)

- Tạm giữ của Phạm Nguyễn Băng T: 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, số IMEI 1: 358131092942938/1, số IMEI 2: 358132092942936/01; 01 cái

áo thun ngắn tay màu đen, trên cổ áo có chữ M; 01 cái quần Jean ngắn màu đen, có số 30.

Căn cứ giấy khai sinh số 30/UB ngày 22/02/2008 của Ủy ban nhân dân xã T D, huyện Lai Vung xác định: Phạm Nguyễn Băng T sinh ngày 07/01/2008 (khai sinh đúng hạn), thời điểm xảy ra vụ án là ngày 20/02/2021, Băng T được 13 tuổi 01 tháng 13 ngày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 16/KL-KTHS ngày 25/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: âm hộ và âm đạo của Phạm Nguyễn Băng T không trầy xước; màng trinh dẫn rộng, không vết rách.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSLVg, ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Ngô Phạm Thanh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ngô Phạm Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Bị hại Phạm Nguyễn Băng T trình bày: Khoảng hơn 01 giờ ngày 20/02/2021 thì T đã thực hiện hành vi giao cấu với T được khoảng 05 phút thì gia đình phát hiện và trình báo Công an, việc T giao cấu là với T là do T hoàn toàn tự nguyện đồng ý. T không yêu cầu T bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần, T yêu cầu nhận lại điện thoại và tài sản bị thu giữ, xét xử bị cáo T theo quy định pháp luật và không trình bày gì thêm.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Băng T là bà Nguyễn Thanh V (bà V cũng là đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Minh T) trình bày: Bà là mẹ ruột của T, tối ngày ngày 19/02/2021 thì T có đến nhà chơi và ngủ lại, đến khoảng hơn 01 giờ ngày 20/02/2021 thì ông T phát hiện T giao cấu với T tại trước hàng ba nhà đúng như nội dung bản cáo trạng. Bà không yêu cầu T bồi thường gì, xét xử bị cáo T theo quy định pháp luật và không trình bày gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/02/2021, tại ấp H T, xã T D, huyện Lai Vung bị cáo Ngô Phạm Thanh T là người đủ 18 tuổi có hành vi giao cấu với em Phạm Nguyễn Băng T (13 tuổi 01 tháng 13 ngày) 01 lần, khi giao cấu thì T đồng ý, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Ngô Phạm Thanh T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, xử phạt bị cáo Ngô Phạm Thanh T từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Ngô Phạm Thanh T bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần, nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Trả cho bị cáo Ngô Phạm Thanh T: 01 cái điện thoại di động hiệu Oppo A71 màu vàng, số IMEI 1: 868499031060770, số IMEI 2: 868499031060762.

- Trả cho Phạm Nguyễn Băng T: 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, số IMEI 1: 358131092942938/1, số IMEI 2: 358132092942936/01; 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, trên cổ áo có chữ M; 01 cái quần Jean ngắn màu đen, có số 30.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo sơ mi màu xanh có chữ FiLa; 01 cái quần Jean dài màu xanh, có chữ C&O BURBERRY, có dây thắt lưng màu đen có chữ FASHION; 01 cái quần lót màu xám, có chữ XMEN màu đỏ, do bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Trợ giúp viên pháp lý ông Hà Văn N phát biểu quan điểm: Thống nhất luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì thêm.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì.

Bị cáo Ngô Phạm Thanh T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Ngô Phạm Thanh T đã có hành vi giao cấu với Phạm Nguyễn Băng T 01 lần tại ra trước hàng ba nhà của T khi T chỉ mới 13 tuổi 01 tháng 13 ngày. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật đồng thời biết rõ bị hại Phạm Nguyễn Băng T chưa đủ 16 tuổi nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Phạm Nguyễn Băng T, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, cho nên hành vi của bị cáo Ngô Phạm Thanh T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” phạm vào khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.  
... ”.*

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Ngô Phạm Thanh T là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển về tinh thần và thể chất của Phạm Nguyễn Băng T, vi phạm nếp sống lành mạnh, văn minh của xã hội; vì muốn thỏa mãn dục vọng và lợi dụng sự nhẹ dạ của Phạm Nguyễn Băng T, bị cáo T bất chấp dư luận, cố ý thực hiện hành vi giao cấu với trẻ em, ngoài ra bị hại cũng chính là em cô cậu ruột của bị cáo, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần có mức hành phạt tương xứng đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án những người này trình bày đúng như nội dung vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Ngô Phạm Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo Ngô Phạm Thanh T: 01 (một) cái điện thoại di động hiệu OPPO A71 (2018), vỏ màu vàng, số IMEI 1: 868499031060770, số IMEI 2: 868499031060762 (đã niêm phong). Do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

- Trả cho Phạm Nguyễn Băng T: 01 (một) cái điện thoại di động SAMSUNG Galaxy J4, số IMEI 1: 358131092942938/01, số IMEI 2: 358132092942936/01 (đã niêm phong); 01 (một) cái áo thun ngắn tay, màu đen, trên cổ áo có chữ M; 01 (một) cái quần Jean ngắn, màu đen, có số 30. Do không liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo sơ mi dài tay, màu xanh, có chữ FILA; 01 (một) cái quần Jean dài, màu xanh, có chữ C & O BURBERRY, có dây thắt lưng màu đen có chữ FASHION; 01 (một) cái quần lót màu xám, có chữ X.MEN màu đỏ của bị cáo Ngô Phạm Thanh T, do bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín và tổn thất tinh thần, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Phạm Thanh T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Ngô Phạm Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Trả cho bị cáo Ngô Phạm Thanh T: 01 (một) cái điện thoại di động hiệu OPPO A71 (2018), vỏ màu vàng, số IMEI 1: 868499031060770, số IMEI 2: 868499031060762 (đã niêm phong).

- Trả cho Phạm Nguyễn Bằng T: 01 (một) cái điện thoại di động SAMSUNG Galaxy J4, số IMEI 1: 358131092942938/01, số IMEI 2: 358132092942936/01 (đã niêm phong); 01 (một) cái áo thun ngắn tay, màu đen, trên cổ áo có chữ M; 01 (một) cái quần Jean ngắn, màu đen, có số 30.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo sơ mi dài tay, màu xanh, có chữ FILA; 01 (một) cái quần Jean dài, màu xanh, có chữ C & O BURBERRY, có dây thắt lưng màu đen có chữ FASHION; 01 (một) cái quần lót màu xám, có chữ X.MEN màu đỏ.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Phạm Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/11/2021. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Út**